

Lục Tỉnh Tân Văn

六 新 省 聞
MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

GIÁ BÁN	
TRONG ĐỊA-PHẬN ĐÔNG-DƯƠNG	
Một năm.	6 \$00
Sáu tháng.	3 50
Ba tháng.	2 00
Mỗi số.	0 10
Đổi chỗ ở.	0 20
ĐẠI-PHÁP VÀ CÁC THUỘC ĐỊA	
Một năm.	20fr 00

Số: 525
NĂM THỨ MƯỜI HAI

BÁN LẺ MỖI SỐ: 0 \$ 10

28 Mars 1918
16 tháng hai Annam
Năm Mậu ngọ

DIRECTION ET ADMINISTRATION :
F. H. SCHNEIDER, 132, Rue Fellerin, Saigon

PUBLICITÉ
ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES
Le centimètre de hauteur sur 0.065 de large 1650
Le décompte des lignes est calculé à raison de 8 au centimètre quelque soit le caractère employé.
BỔ CÁO
Những lời rao về việc buôn bán nếu gửi thư đến Ban-quản thì Ban-quản sẽ gửi cho một cái bản để giá phân minh.

MỤC LỤC

- 1 - BẢN DANH CHỮ PHỤ DIỄN.
- 2 - VIỆC KHAI PHÁ ĐẤT HOANG VÀ VẤN-ĐỀ NHÂN CÔNG Ở ĐÔNG-DƯƠNG.
- 3 - ĐIỀN BẢO.
- 4 - HƯƠNG TRUYỀN.
- 5 - THƯƠNG MẠI LUẬN.
- 6 - TẬP THỨC.
- 7 - TRƯỜNG-BÀO (Đông-dương).
- 8 - NHỮNG THIỆT NGIỆP.
- 9 - CÁCH THỨC SƠ GIẢI.
- 10 - BÁC HỌC.
- 11 - CHƯ BỆNH.
- 12 - TỰ DO DIỄN ĐĂNG.
- 13 - TRUYỀN XỬ LỘ.
- 14 - TỬ PHÚ THỊ CẢ MỤC.
- 15 - THƠ TIN VẮNG LẠI.
- 16 - KHÔI HẠI.
- 17 - CƯỚC CHƠI.
- 18 - GIAO DU TỬ HẠI.
- 19 - NGUY QUẢN TỬ MẠI TÍNH THO.

BẢN DANH CHỮ PHỤ DIỄN

- (Nos collaborateurs)
- Madame Trần-thị-Bồn. (Giadinh).
MM. Huỳnh-quan-Huê (Chợm).
Võ-sâm (Tây-ninh).
Lý-dũng-Dinh (Quảng-dông).
Nguyễn-đức-Thăng (Saigon).
Đương-ngọc-Anh (Xoài-riêng).
Lê-Sum. (Biên-hòa).
Nguyễn-lân-Phát (Điện).
Cao-văn-Nhiên (Đakao).
Tiết-cường. (Laos).
Hồ-duy-Kiên (Trà-vinh).
Điệp Isidor. (Saigon).
Nguyễn-tử-Giáp (Ô-môn).
Nguyễn-văn-Đàng (Lai-thieu).
Khởi-dông (Vinhlong).

Việc khai phá đất hoang và vấn-đề nhân công ở Đông-dương

(La colonisation des terres incultes et le problème de la main-d'œuvre en Indochine)

Của quan cai-trị P. Pasquier, đồng-tý phủ Toàn-quyền kiêm quan Ngoại-giao, nam chánh sự soạn ra.

(tiếp theo)

Trước hết, người trung-châu vẫn sợ miền thượng du, đồn rằng nước độc, điều ấy đã hẳn. Thường vẫn có câu: « Nước sông cái ở Hanoi, đầu đục mà lành; nước sông Cầu ở Thái-nguyên, đầu trong mà độc ». Chẳng may câu ấy là thật. Người dưới đồng bằng lên ở thượng du rất ít, mà ai lên cũng chơi nước liền. Người bản-quốc lại hay tin sự huyền hoặc, bày đặt thêm ra những câu phương ngôn, những chuyện thêu dệt, như là chuyện ma thiêng, thần dữ, thì việc đi dần lên phía Bắc lại càng thêm khó.

Và trong luật pháp Annam, đất thượng du là đất để đày đọa kẻ có tội. Lưu tam thiên lý, chánh là phát phối lên Thái-nguyên, Tuyên-quang, Lạng-

son. Như vậy thì người lương dân ai là kẻ lại vui lòng mà đi lên những chốn ấy? Tánh người Annam thật là tha thiết chỗ quê quán, chỗ tổ phụ mình ở, chỗ mồ mà cha mẹ mình chôn tại đó, chỗ họ hàng thân, thích của mình ở, có hương hỏa từ-đường ở đó. Dầu có đi đâu cũng cần có lúc mong về. Dầu cũng khôn đến đâu, ở tại làng cũng được một mầu công điền mà cấy hái cho đủ nuôi cái miệng hằng ngày.

Tánh người như vậy thì trách nào chẳng ai muốn từ bỏ những nơi quyền qui báu như vậy mà đi nơi khác. Người lương dân trong một xã, ai là chẳng tha thiết cái tự do ở chốn hương thôn, cùng lắm mới chịu bỏ quê đi làm thuê làm mướn, không được thược ruộng đất nào làm tư sản của mình, đi xa mới làm được ra chút hoa lợi; mà hoa lợi ấy lại còn phải chia với chủ.

Có một vài ông chủ đồn điền đã biết dùng cái phương kế mầu như, là lập ra thành thôn ấp làm đình, làm chùa, cho các bạn điền hội tự ở trong ấp mình, thành nên thành nếp, có đầy cơ rế, để khiến cho họ cha truyền con nối mà ở đó. Nhưng mà những cách tình cơ đoàn tụ ấy, người từ xứ đến ở với nhau một chỗ như vậy, thì không sâu rễ được. Vì cái phần hoa lợi của chủ để cho, ít với những tiền công đi làm ăn ở các tỉnh trung châu, vẫn là ít quá.

Bởi những lý do mà nhiều việc thì nghiêm, lấy lòng ngay thẳng mà làm, chứ không ai có chí lừa ai, mà rồi sau hóa không thành mới gì hết, thiệt hại cho cả đôi bên. Ông chủ thì bỏ tiền ra cho thuê ruộng cấy, mà làm ăn, đến khi đang được ăn trái, thì người làm trốn mất mà đem trái cũng mất. Người làm điền thì lãnh tiền, lãnh lúa về ăn đã hết mà việc chưa xong, lại kể con nông làm, đành phải bỏ trốn thiệt hại của chủ mà mình cũng không giàu hơn được được xu nhỏ nào.

A) Việc nhà nước tổ chức cuộc khai khẩn. Những phương lược dự tính, và những cách thí nghiệm. — Cứ những điều đã kể mục trên, thì có nên chăng rằng bệnh đau không có thuốc, người không có thể cứu, vấn đề không giải được hay không? Tôi tưởng bệnh có thuốc, vấn đề giải được. Ngoài giả các công việc của mấy ông chủ đồn điền, nhiều viên quan cai trị cũng đã đem ngày lo nghĩ phương kế để đem mỗi sanh hoạt, đem mỗi thành vượng, đem cảnh ầu ca vào những nơi vắng vẻ trung du, và những chốn đồng không mông quạnh vùng Bassac (Hà Ai-lao).

(Còn nữa)

ĐIỀN BẢO

(Dépêches)

Paris ngày 18 mars 1918.
Mặt trận Langsa

Có tin rằng hai bên đánh nhau luôn bằng pháo-thủ ở bờ hữu sông Meuse và ở miền Vosges. Máy bay bên nghịch bay qua phía Tây-Bắc thành Reims và Tjampelle phải bị hại.

Máy bay Hồng-mao bay qua phía Nam Acheville đem chột bắt được nhiều tù-binh.

Ở đường lộ từ Bapaume đi Cambrai, bị quân Đức bắn pháo thủ lung lăm. (Havas)

Tại Nga-la-tur

Ở Moscow người ta cho hay rằng: Hội-đồng đảng Soviets nhân từ hóa ở Brestlitov. — Chánh-phủ Nga đặt ông Joffe cựu Nghị-trưởng hội-Giảng-hòa làm sứ-thần tại Berlin. (Havas)

Paris le 21 mars 1918

Phi trưởng-công Garros

Phi trưởng-công Garros tỏ ý muốn ra đi trên biển và lập một đạo máy bay chiếu rọi người trai-trắng để cho ngài cai-quáo. (Havas)

Thăng trận thủy ở Dunkerque

Tin thành Londres nói rằng: Tàu Anh và tàu Pháp bắn chìm 4 chiếc chiến tàu của Đức ở ngoài khơi gần cửa thành Dunkerque. Tên Anh có hai chiếc bị hư.

HƯƠNG TRUYỀN

(Echos)

Tại Blavoyev chensk phe Nga Cực-bạo đã giết chết 150 dân Nhứt-bần.

Quan Đốc-binh tại thành Hải-sâm-sai đã tự vẫn rồi.

Bánh mì báng bột cây

(Le pain de bois)

Nhật tinh A-lê-mãn thuật việc Lương-y Ingonitz lấy bột cây làm bánh mà cho từ giặc ăn; Lương-y ấy nói như vậy:

Tôi xét sanh-lý các thực vật nên chắc lấy bột cây trộn với bột mì làm 7, 8 phần bột mì trộn với 2, 3 phần bột cây mà làm bánh. Cả nhà tôi ăn hơn trời tháng vô hại, nên chánh phủ phải tính mà làm dạng bột tợn. Tôi mỗi ngày phải tốn 1 triệu kilô bột mì dạng nuôi từ giặc; tôi lấy bột cây mà trộn thì mỗi ngày được 3 chục muôn kilô bột mì. Chánh phủ nghe lời tôi có làm bánh mì cây mà cho 2000 tu giặc ăn thử rồi.

Chư khan quan coi đó thì biết A-lê-mãn thiệt là ác nghiệp bất nhơn.

Thương mại luận

(Le commerce)

Chưa có gì hết

Các báo quốc-âm, các nhà soạn báo và các nhà thông tin thấy đều loan rằng: Annam nên tranh cạnh với ngoại bang mà đem lại công lợi về cho người xứ mình. Thế là luận thì dễ, ngồi viết đặt xuống giấy chạy to, lý tưởng hừng cao do theo

đó mà chường ra dưới mắt chư khan quan, thiệt là khoái mắt em tai, vung bưng bá gia duyệt báo. Nhưng mà trong việc thiệt hành ngành lại thì chưa có gì hết, bắt quá là trong muôn chửa át được một. Vấn hòm quo tôi qua kho nhà Rồng hàng tau đó mà lãnh một thùng đồ ở bên Thái-tây gửi lại thì tôi thấy trong các kho tàng giải độc giải nạn đầy những là hàng Tây, hàng Tàu, hàng Nhứt, hàng Mỹ. Nó là hàng tấn khẩu, nó là hàng xuất dương, tôi ben nhơn sự lại các báo quốc-âm, nên nguyền muốn thì nghiêm coi lời của các đấng cao minh đã luận biện hơn 15 năm nay có kết giải quả rồi chưa, tôi mới xin phép các cậu coi kho tàng ấy xem các số hàng xuất và nhập cảng, thì từ số năm 1904 cho đến số 1918, chỉ thấy được 10 hiệu liên Annam mua hàng ngoại bang, chỉ thấy tên các hãng Dương-hàng, cũng là các tiệm Đường-nhơn nhiều hơn hết. Như thế thì trong việc buôn bán ta hời còn sót sá, người ta đã lên đến đầu non, mình hời còn đang lui cui dưới góc bể.

Vì sao trong 15 năm nay các nhà soạn báo đã hao tốn biết bao nhiêu là giấy mực, thì tay tinh thần khuyến khích đồng bang ra tay tranh cạnh, mà chửa thấy ai nhứt nhít là vì sao vậy? Lý theo thì nguyên do tương mới là vì đồng bang ta phải đóng vốn thiếu học thức, hai là thiếu vốn, ba là thiếu công tâm, vì các đấng hiền ngộ thường ít công sai: Có phương thì làm quan, có gan thì làm giầu.

Nhưng vậy mà năm 1918, mới sang thấy đã 16 mới khá khá: nghe lại thì tôi cũng nơi đang lo lập Thương-mại-đồng-nghiệp-hội, người thì lo hùn vốn buôn-chung. Có lẽ từ đây cho đến ngày Đại-pháp khai huân thì Nam-kỳ ta sẽ thấy được năm ba hàng lớn, chín mươi tiêm to. Chính ngày nay các nước chế tạo hàng hóa đều mặc lo việc sanh tử, cho nên các lo các xưởng đã đóng cửa, chỉ lo việc đúc súng làm đạn mà giết nhau, thì ta há chẳng nên đóng các dịp này ru nhau hùn vốn đáng kể thì lập lo chế tạo hàng hóa, người thì lo mua đồ chớ ra ngoài quốc tranh lợi, đem bạc về xứ cũng nhau công hưởng hay sao?

Vấn chẳng có nghề chi kêu là kho, miền mình có chỉ thì vận sự đi như phân chường (muôn việc để như thế này).

- Tôi xin chỉ sự đáng để làm:
1. Nghề làm đường
 2. Nghề chế dầu
 3. Nghề nhuộm vải
 4. Nghề làm sơn
 5. Nghề làm giấy
 6. Nghề dệt vải

Bằng sự mưu công thì lấy tiền vốn lại mà lợi hơn sự mua sắm đồ thổ sản Đông-dương như: gạo, lúa, nếp, đậu, da, sạp, mật, dầu, cao su v. v. đáng ban cho các hãng to, lớn lớn cho người ra ngoài quốc khá thành, thì có lẽ công trọng tranh mới lợi.

Trong xứ ta chẳng thiếu chi là đồ ngoại quốc ra, hãy chịu khó đến thị Phông Thương chánh (Douanes) nói lo đánh thuế xuất cảng mà họ đặng thì rõ mồn nào nữa.

Trong xứ ta cũng có nghề chi Đông-dương ta đây xuất cảng đồ thổ sản vô số, chẳng cần giặc Chánh phủ đồng công các số mà đăng báo thì chư khan quan mới lấy làm lạ, chửa chửa xử minh thiệt là do nhiều kẻ sẵn qui làm phải thiệt là.

Ấy vậy lần lần tôi sẽ chịu khó đi lục các số mà cho Đồng bang hay, đặng có sanh phương dục lợi.

CAO-THO-HUNG.

biên hồ, ao, vũng, đầm, bầu, ư nằm theo hải bình, hoặc đong theo gốc cây trôi. Trong mùa đông thì chun vào bưng mà ngủ miết cho đến qua xuân mới chịu thức, ăn gà vịt, cá tôm, bắt đến trừu bò, song lảnh nhát, con nít cầm gậy đung chày. Trứng nó ngà như trứng gà tây, mỗi lần đẻ hơn 100 trứng. Thiên hạ dùng nó mà làm nhuộm mây tóc, dùng răng nó chế tạo đồ vật dụng, dùng da nó mà thuộc, vật không chắc mà dùng để xeu vào đồng giày hoặc làm bớp đưng thuốc, đưng bực.

6° Sầu sông Gông nó dài như mõ chim mõ nhát, ở Á-đông, minh dai 5, 6 thước, hay ư ăn thay ma, mà không làm đở với người.

Tuần sau nói qua Kinh-ngự.
CAO TRU HÙNG.

Thiếu xác
(Crémation)
Thuở đời Thái-cổ sự thiếu xác thì đã có người xài đến rồi. Song dân Hy-lạp (grecs) và La-mã (Romain) thì chỉ thiếu xác người danh tiếng thôi, mà từ 1200 năm nay sự thiếu xác đã bỏ lẩn gần giũc, còn sót lại Cao-man cứ tuân cổ cứ chỉ. Nhưng mà thiên hạ ngày nay ở Âu-châu đang bày máy để trong các nghĩa-địa đặng tải lạp thiếu xác coi bộ thiên hạ còn ư lẩn chừa phục cái tục ấy. Chớ nghĩ lại thiếu xác kẻ chết nghe ra rất tiện và khỏi hơi độc lảm hại cho người còn sống. Thiêu rồi hồi tro đem để vào bình qui mà thờ hoặc để lảm kỷ niệm trong nhà thờ nghe ra có thứ vị hơn là đem xác đi ra ngoài đồng mà chôn xác ra rất bề bộn tốn kém. Phải không Mong-hue-lâu tiến sanh?

MÔNG-TRẦN.

Café
Café mình uống ấy ở đâu có ? Thường cây café thì ư xứ nóng, bề cao đúng mực là 10 thước langsa, trồng chừng 3 năm thì đã có trái sai hoản, có trái được 46 năm rồi tán. Café vẫn có nhiều thứ :
1° Thứ Moka rất ngon, hồi nhỏ, ở xứ Arabie. Nam-kỳ có lấy giống nó trồng mà ít ngon bằng thứ ở xứ Arabie.
2° Thứ Libéria, lớn hơn ít ngon, ư đất Nam-kỳ lảm.
3° Thứ Bourbon, thứ Martinique, thứ Haiti và thứ Vénézuêla.
Trong một thể gian thiên hạ mỗi năm trồng café được 700 triệu kilos, về phần xứ Brésil thì là 300 triệu, còn 400 triệu về phần các xứ khác là Java, Sumatra, Ceylan, Haiti, Arabie v. v.
Nước café vẫn hay lảm cho bao tử tinh khiết, hay bổ dưỡng và hay khai khiếu tinh thần. Song có người ư, mà có người không ư.

Chư bệnh
(Les maladies)
Bệnh Ké (calculs)
Tên nôm kêu là ké, còn chữ nôm kêu là thạch-lám, là một thứ sỏi đóng khối lại ở tại các lặc léo con người, ở trong bàng quang (bóng đái), hoặc ở trong đăm bảo (bọc đờm), kẻ đờm thường đóng khối trong đăm-bảo rất nhiều. Nếu nó ở yên trong đó thì vô sự, mà ngày nào nó ra theo ống gĩa mà vào đặng trường thì ta sanh ra chứng đàu bụng quặng (coliques hépatiques) hoặc là đàu bệnh phức nhiệt nóng ruột (Péritonite mortelle) mà chết. Thường trai mới lớn

lên hoặc là lảo thành hay đàu bệnh ấy. Ai ở ăn quạnh hiu và ít hay tiêu hóa thì thường bị bệnh ấy. Muốn cho khỏi bệnh ấy, thì đưng ăn mừ và đưng uống rượu.

Kẻ tại thận (Calculs du rein) hay sanh lườn, bởi nó mà bệnh thạch-lám (Gravelle) mới sanh ra. Ngày nào kẻ ở trong trái cật mà chày qua bàng-quang thì ta phải đàu bụng *Thần gièm phúc thống (Coliques néphrétiques)*. Người nào mà ư cao lương mỹ vị cùng là hay thức đêm thì hay đàu bệnh này. Phải ăn chày là cứ thịt và uống nước Vichy mà trị mới mạnh. Chừng cục ké ấy nó vào đặng bóng đái rồi thì nó nở to lảm không thể theo đường tiểu tiện, mà ra ngoài, chừng ấy khổ lảm, cục ké nó chần nước tiểu lảm cho mình tức dội ngựa. Có nhiều khi ké ấy nó to nằm gần hết 2 phần bóng đái.

Ái mà ư ăn uống, ư ở ăn quạnh hiu thì hay mang bệnh ấy. Đưng thể thì chỉ có một việc mà mà lấy nó ra thôi. chớ vô phương điều trị.

Mấy người đàu phong cũng hay có ké trong các lặc léo.

Lũ nghiệm lương phương
(Recettes utiles)
Phòng lửa, phòng nước sôi
Có nhiều cách phòng:
1° Phòng lửa ngọn đèn, dầu hôi v. v.
2° Phòng nước sôi, mỡ, dầu sôi.
3° Phòng hơi nước máy sôi.
4° Phòng thuốc mạnh như rượu toan (acide) Hòa tiêu (Potasse).

Nếu phòng đàu ngoài thì vô hại, bằng phòng lan tràn và thắm đến đàu trong thì hại to, có khi phải chết.

Tuy phòng nhẹ mà cũng nhức nhối sấm, còn nếu phòng nặng thì cái sự nhức nhối đó lảm cho tai hại chết tọt.

Như bị phòng lửa hoặc nước sôi mà nhẹ thì dùng bông vải với nước lã mà giặt hoặc dùng dầu Ô-liu. Còn phòng nặng thì phải rượu quan thầy sẽ dùng Acide prussique hòa với nước (12 phần acide trộn với 1000 phần nước) mà giặt với bông vải. Phòng nặng thì thế nào lảm rồi cũng phải có thế.

Như vậy thì đàu lảm cha mẹ phải coi chừng con cháu cho lảm, tiên phòng thì hay hơn là trị bệnh.
Lương-Y

TỰ DO DIỄN ĐÀNG
(Tribune libre)

Bên-quan mở ra mục này để mỗi kỳ lục trong bài của khán-quan gửi tới, bài nào hay hoặc biết-kiến mà đưng vào chỗ chư đưng-bào nghị luận, trước là thêm thú vị, sau phải đàu các bậc nho văn vì có đêu hay ý lạ muốn tỏ cho đông báo, xem biết.

Song phàm những lời đưng ở mục này, trách nhiệm đã có người ký tên Bên-quan không đư đến.

Vô can
(Hors de cause)
Kỷ này có nhiều khán quan gọi bài đên mà đáp từ các bài *Nông-cổ*, Bên-quan không đưng báo vì *Nông-cổ* vô can, L.T.T.V. từ hôm Tết đên giờ không có nói chi đên *Nông-cổ*, chỉ có khuấy chơi ông *Kieu* một bài, mà ông *Kieu* gian đư, thì Mông-trần đã có xin lỗi rồi. Đâu *Nông-cổ* có nói chi cũng không trả lời, vì là hai đàng **vô can**.

MÔNG-TRẦN.

Đính chánh
(Une mise au point)
Hôm lễ đưng giờ có ai thày lay ghẹo các nho gia mà lư coi có tài biện bát cùng chằng, chớ không xoi tề chi việc tư của các ông, các ông tha câu biệts đư, vậy này tôi xin giải nghĩa rành cho chư quàn từ Lục-châu biết cái tại của các ông. Từ ngày Pháp quốc qua đày cai trị là năm 1859 cho đên năm 1899 (40 năm) thì có hơn vài muon người annam đã duy tán, cúp tóc, mặc quần langsa, nói và viết tiếng langsa, đưng có chỉ tương tự langsa, lần lần bỏ bớt các đêu di-đoan (superstition) các thói hủ lậu (routine). Còn các ông nho gia thì cứ nơi xưa, tuân cổ cứ chỉ, thấy mấy ông máy thày duy tán như vậy thì ghét cay ghét đắng, hằng khi thì rằng: có hơi bánh mỳ thì bỏ nên bỏ hết phong tục annam, *Thần thế phác phu thơ chỉ phụ mẫu, hà tất hãy thường*. (Mình vọc tọc đàu chịu, chưng cha mẹ, sao đánh hủy hoại). Sách nói một đàng, mấy đưng hiểu một ngả, thánh hiền dạy đưng có

mỹ, có đoc các cuộc giao thiệp van bang, có đoc vạn-quốc-công-pháp, có biết quốc mạch liệt cường, có thông thời sự Âu-mỹ, có thạo bá ban chi nghệ các nước chẳng?

Như không cùng con *Miên-cương*, còn một đêu này mới là đạng gan, không biết các ngài học hóa học cách tri hồi nào mà các ngài đám rao rằng ai muon đám luận cách tri hóa học thì xin đên các ông. Xin các ông hồi lại quan lớn Chiêu, quan lớn Khai là hai quan bác vật tốt chúng có đám tự tự vậy chẳng?

Các ông hiểu nghĩa học thức *Phổ-thông* là chi chẳng, chuyên môn là chi chẳng?

Tôi chắc các ông hiểu hồ mớ nên đám luận rằng hệ học thức *phổ-thông* thì khai lộ thiết nghiệp để như chơi.

Đề tôi dịch mấy chữ đó ra cho các ông coi mà từ từ cái lời nói :

Học thức *Phổ-thông* là *Connaissances générales*, Học thức chuyên môn là *connaissances spéciales*, thiết nghiệp là *industrie*. *Phổ thông* là môn nào cũng biết nhom nhem, chuyên môn là biết rành một môn, rồi đó mới đám lạp lộ thiết nghiệp cho.

Nếu các ông mà có chi cái thì nên xin phép vào trường *Bôn-quốc* mà học cho rành văn chương langsa, rồi học qua cách tri, chớ nay các ông *lương* hề viết hai chữ cách tri đó là *biết hết sao*. Các ông biết trong cả đám cách tri đó có mấy chục khoa học chẳng?

Cha chả tôi thường các ông lảm. Sao hay nói câu *oái nồ khán-trương* (thẳng lủng coi hát) mà không đé đặt. Các ông có quen với ông Joseph Nhiêu chẳng? Hãy hồi đug coi tay đã học đên cuốn thứ 7 ki là hồi (géométrie) mà có đám khi thiê: ha vậy chằng. Nếu phải các ông là người có học thì phải suy lảm, vì cang đoc hoai thì cang hiểu mình còn đốt hoai. Ấy là tôi nói sơ với các ông mà cho hiểu một chút, đêu sau tôi luận thêm cho ông rõ cái sơ đưng sơ đôn cho mà suy lảm vì *đường cuộc đả mề, bản quan đả tiện*, (chuyên minh thì quán, chuyên người thì sáng).

Nay kính,
HUYNH-QUAN-HUE

Kỷ thư vu Nguyễn-từ-Thức tiến-Sanh nhà giám.

Mời đày tôi có viết một bài *Nữ-lưu luận-biên* trong tờ L.T.T.V. Số 522. Ấy là lời tôi biện-bát thì-phái *Nam-nữ bình quyền* của ông cho Lục-châu chư khán quàn bình luận. Nếu phần đưng đàu cho lời luận của ông đó là *Cáo lảm*, là *Xác luận*, thì chi em tôi sẽ nói theo ông mà đoi đưc lên, về văn-minh, hạ hướng đêu *hạnh-phước*.

Quốc gởi chừa văn hiệu **GLOBE**
AT AI GONG, VA VE NO THOM DIEU



Có một mình hãng *Denis Frères* trư đưng này mà thôi.

Song việc chi người, Vì vậy Lục-châu luận; h sự? Nà lý, khơn ngoa-bá biệ-bá bất cho nói mớ thiết nư Rồi ó ông Lê- nói nhò học chừ quan Chi cũng ch khi cáo lý đưng? chằng? *tôn đại* cũng ch biệ nư Đày ư quan n và xin đư *lưu-luận* 522 coi hay khơn ugoa ó Ông người c mà biệ cho đoi nó việc cao xa ông lảm rành, lè phải, cù khán qu cho biệ *hoàn từ* trí chơ, nói tam Ông nói nam gh tiem Na cái hoa đên chừ đên chừ ần chi *Nam-nữ* Hay là người t nói kiệ nói th việc có việc tư biệ bát thì chần bả với (chữ) ần thườ nói? Th hết, tời tôi cũn mà ai là khần-qu làm lý. Song quyền c phải là lý luận rày trư Công-lu

Song lẽ ông phải nghĩ rằng: Nếu việc chi mà lấy ý kiến riêng của một người, thì chưa chắc là phải được. Vì vậy tôi viết trong báo-chương cho Lục-châu quân-tử công-đồng biên-tuần; hoặc nhờ chúng-tri mà thành-sự? Nào tôi có lấy lời không chánh lý, không trung, không nhằm mà ngoa-bàng ông đâu. Mà nếu ông muốn biện-bát với tôi cho rõ thị-phi, biện-bát cho nhằm, thì tri đối tri; Sao tôi nói một đàng ông nói cang một ngả, thì nội mục cười cho ông hết sức!!

Rồi ông lại nói tôi học đòi theo ông Lê-Sum mà ngoa-bàng ông. Ông nói nhằm đạ! Ông Lê-Sum cũng nên học chữ. Ông hỏi Lục-châu chư-khán quan coi ông Lê-Sum tri ngày vào làm Chủ-bàt Công-luân báo cho đến khi cao-thời thì ông Lê-Sum có bày lý tưởng phi thường như ông vậy chăng? Ông thất là người *wong tư tôn dai* (trông mình là lớn) ai ông cũng chê hết. Vậy mà ông lại có biểu người ta ăn-năn sớ cho mình nữa.

Đấy tôi xin lỗi nói cho chư-khán quan nghe coi ông phải hay là quấy, và xin chư-khán-quan lấy bài *Nữ-lưu-luân-biên* trong L.-T.T.V. Số 522 coi lời tôi nói đó có chánh-lý hay không, hay là tôi nói quàng mà ngoa ông?

Ông Nguyễn-từ-Thức òi Ông là người cầm cây viết nhứt trình, để mà *biện-bát thời thế, bình-luận thị-phi* cho đời. Ông là người cao-kiến. Ông nói việc đó là phải, tôi không hiểu thấu cao xa nên tôi cho là quấy, thì nó ông lấy lời chỉ ông biện bạch cho rành, lời luận của ông làm sao là phải, của tôi làm sao là quấy, cho chư-khán quan nghe một ông một chữ cho biết thị-phi. Vậy mới gọi rằng *hoan tình đồng bào, quang khải dân trí* chớ. Sao ông kiếm việc chỉ ông nói tam xam, sang đàng sang sá. Ông nói việc chi mà người đời, mà nào ghen tương này, và chỉ nơi tiệm Nam-hồng-phủ đó? Lại ông vẽ cái hoa đồ chỉ chi mà từ chữ S qua đến chữ T. Từ chữ B chữ X qua đến chữ F. Những lời ông nói đó có ăn chịu gì với sự cải-lấy trong dân Nam-nữ bình-quyền với tôi không?

Hay là ông kiếm việc riêng của người ta mà ông nói đó? Mà nếu ông kiếm việc riêng người ta mà ông nói thì là ông quấy lắm! Đàng cái việc công lý với người ta, vùng lấy việc từ của người mà nói. Theo lẽ biện-bát có phải vậy chăng? Vậy thì chẳng khác nào ông đang biện-bát với người ta việc chi đó, ông coi bộ ông cũng lý, rồi ông vùng kiếm chuyện khác ông nói: Những là bừa hòm chủ đang ngồi chờ chỉ lữ trốn thú-quá. Là chủ bạn quân rách dầy.

Là vợ chủ cần và tay v. v. Vậy có phải là túng thế rồi nói xam không? Mà đầu cái người đang biện luận với ông đó thật có cái số đoán (chỗ thế) như lời tôi nói trên đây. lại ăn thua gì với sự biện-bát đó sao mà nói? Thiệt ông nói không nhằm đâu hết, tội nghiệp cho ông quá!! Thời tôi cũng chẳng nói tôi là phải mà ai là quấy làm chi, để cho liệt vị khán-quan công-đoan? Rồi mấy ông biết lấy, thì đủ, chẳng cần đặng báo làm chi.

Song tôi bắt lời luận Nam-nữ bình-quyền của ông là quấy đó, chẳng phải là ý kiến riêng tôi đâu. Vậy thì lời luận về dân-nữ-lưu-phận sự hôm rày trong báo *Nữ-giới-chung* và trong *Công-luân-báo* cũng là nói quấy nữa

sao? Thời tôi biết ông rồi, nếu ai không nói theo ông thì ông cho là quấy đó thế!

Ấy là nói sơ cái phải quấy mà nghe, chớ tôi cũng dốt thiệt. Chẳng học-sâu xa chi mà phỏng cây lầy. Nhưng sự dốt của tôi cũng là may! Chẳng bị ai rầy chi hết. Còn ông, từ ngày vào cầm viết Báo-chương đến nay, bị chúng gây không dứt trên tờ báo. Lấy dầy mà suy thì chư-khán quan đủ hiểu... mà. Nếu thật ông nói phải thì ai mà tranh luận, với ông làm chi, lằng lằng đề mà nghe lời vàng-đá chớ. Ông nghĩ coi, thì những *Bá-Nha* đôn thiệt hay, thì *dầu cá* đừ đờ cũng phải ăn lên mà nghe. Con *Lừa* đàng ăn củ cũng phải ngửi ăn mà lòng khức *cao-sơn, lưu-thủy* của người. Vậy thì nếu thật lời nói của ông là kim-ngọc, thì ai cũng vui lòng mà nghe chớ. Còn thì như *đường* là đồ ngọt thì ai ăn cũng biết ngọt chớ, mà ăn vào miệng lại *nhân-mật* là sao? Chắc là không ngọt thiệt.

Thời xin kiếu, chẳng nói chi cho dài, phải-quấy để cho Lục-châu công luận. Chớ nói thét dầy sự ông cũng lý ông đó hồn, ông mắng đạ như ông đạ mắng Monsieur *Moi* đó mà khốn.

Sách tâu có câu này hay lắm: *Vi nhơn dã, hề nói thị hân dã!*
Madame THANH-TUYÊN kính đôn.

Đại-Kinh

Túc hạ khuyến tôi có muốn biện-bát thì phải lựa người, sao túc hạ không khuyến luận ông *Moi*? Chỉ như Lão-ngạt-tiên-sanh đợy chăng phải là chi với Bác-Ái, song le vì nay đã già cả rồi, đang lim dim tưởng gắm, lòng vẫn phất-tri nhơn sự, tôi không để phỏng, đưng nhắm đười ông, mà tuy tu niệm đã gần thành chánh quả, song thì quen khó bỏ, nên ngài mới vùng đười đợn nước sông Càng Long đó.

Còn về phần ông *Moi*: ông cũng nên người lòng, vì tôi không rõ tưởng ông thếy dẹt, nay đã rõ nguồn cơn rồi, thì còn ai làm thiệt số hơn lên gì. Anh vẽ với em rề mà còn bắt bình khai tế nhau thay, hổng lựa là người đưng.

Vấn về phần ông *Mỹtho*, Bentre ai mà không biết Nguyễn-từ-Thức tiên-Sanh là em của Lê-Sum tiên-Sanh. Tôi thấy chỉ của họ gia mà ghi, ai đâu nở nội da xáo thịt, đầu non môn sông giã cũng xin đưng phở, tức thăm còn cao phải nguyễn đưng đưng, mới phải là (ánh tinh quân-tử chớ, cớ đầu niềm thân thích lại đem đi phở r đống lư?) Việc chi còn chối chối như như việc này ông Thúc phải bình mà nghe chàng đ-nghi. Như thế thì ông *Moi* cũng nên vò tay mà đại tiểu há há h há!!

LÊ-NÁC-ÁI

TRUYỆN XỬ LÈO

(Conte Laotien)
Thích Chiêng-Prom
(Histoire de l'étudiant de Chiêng-Prom)

(tiếp theo)
Chiêng-nguyên-Soái rằng: ta cũng bằng lòng như lời người xin, vậy để ta tha 4 nạng ấy trước mặt người vui lòng. Bọn mỹ-nữ nghe Chiêng-nguyên-Soái tha thì mừng rỡ vô cùng, lật đật lạy nguyện-Soái rồi ra về. Trong bọn ấy có một nàng tên Sao-nou nghe Chiêng-nguyên-Soái tha lật đật qui xuống hai hàng nước mắt tuôn ra mà thưa rằng: thiếp tuy là bị giặc hiếp đấp

làm nhơ, song từ ngày thiếp về làm bạn cùng chàng, thì chàng lấy lòng thiếp mà đãi thiếp, tiếng thì là giặc chớ thiệt là chồng, nay thành hư luyến phá, không lẽ thiếp làm ông để chàng thác mà lấy chồng khác, vậy xin thượng-quan ra ơn một thứ cho lưởi giuom mà thờ chồng trọn đạo.

Mấy lời xin ấy làm cho chúa-tướng Prum-Nai, không đặng một lời đáp, chính nhìn mặt nhau, ngọn nước thủy-triều không ráo, một chấp lâu mới buông lời: nói vậy nằng cũng vì ta mà thọ tử, ta đáng khen cho nằng, ấy mới là vợ ta đó, vậy ta cũng đành nhắm mắt, song le tiếc lúc trước ta không rõ đặng; nói tôi đó ông Chiêng-nguyên-Soái mà rằng: mấy lời nằng xin vậy người cũng nhắm lời, Ấy vậy lúc ta chết rồi người cũng thì ơn cho ta một cái quách, liệm ta cũng nằng vào một ấy là:

Sống thời đồng tịch đồng sàng, Thác xuống đồng quang đồng quách.

Prum-Nai hỏi rằng: Chiêng-Prom người làm chùa-soái vậy chớ mi biết vì làm sao mà ngày ta bị nạn nghèo như vậy, Chiêng-nguyên-Soái rằng: bởi người tánh cang cường, tội ác chứa đầy hồng, nên phải chịu tử-hình ngay nay.

Prum-Nai rằng: chớ phải vậy đâu, người biết một chẳng biết mười binh sang tội ác ta làm thì đã đành song người có rõ vì làm sao, ta tỏ cho người đặng đăm vào sử, cho trẻ em (của sanh) nó xem mà rằng lấy mình, cho khỏi làm lạc.

Chiêng-nguyên-Soái: ta lấy làm hân hạnh mà nghe những tội ác người sẽ tỏ ra, mà đăm sao sử, như vậy mới là anh hùng đó Prum Nai, vậy người nói đi, nói rồi kêu nội thi, đăm viết mực ra mà biện.

(Sao sẽ tiếp theo) TIẾT-CƯƠNG.

Từ phú thi ca mục

(Le coin des poètes)
Hơn Cao-tử khốc Hạng-vô
Khi thiên tram trận đã thấu Thần,
Chông chời 5 năm kẻ mây lùn,
Ba thục, Quan trung nhớ đất hiểm,
Hồng cầu Cai hạ trị trời phân,
Tám ngàn tử đệ lòng thêm tuổi,
Mặt tằm anh hùng lụy khó ngàn.



Tôi cũng vậy, ngày nào tôi làm được thầy thông, thầy kỹ tôi sẽ mua thuốc BASTOS mà hút!

Giúp hơn *Bành thành không gió dấy*,
Biết ai rằng nguy biết ai chân,
Cống X.
Xin Lục-châu họa chơ.
Cao-thò-hùng.

THƠ TIN VANG LAI
(Petites correspondances)

Chư phụ điển tiên sanh
Xin các ngài hãy chiều cõ, mới toàn thông tin tức đặng giúp vui chư-khán quan. Như không có bài gửi lên, thì xin ít nữa là cho Bồn-quán biết thời sự trong tình, thì Bồn-quán lấy làm thăm cảm. Tôi trông cậy chư tôn không phụ lời này.
Nay kính
CAO-THÒ-HÙNG, đôn thủ.

Khởi hải
(Contes pour rire)

Anh kia học hành mầy thiếp, văn-chương tốt chàng, hể mở miệng ra thì chữ chừ nghĩa nghĩa.
Bữa nọ, đi ngao-đư sơn thủy, đèn đượ mế sông Tô lịch thấy bầy bóng-bóng đặng lợi chấp chum; bèn nói câu chừ rập:
Hèn chi (thành nhơn có câu): *Đa mao đả-phủ* (nhiều lông thối nỏ);
Gần đó có đũa nhỏ, tác chướng 15 tuổi, đưng người cao tếp, nghe anh nọ nói chừ mới hỏi: Chử nói đạ mao tác phũ là nghĩa gì? — Anh ta giải nghĩa: Nhiều lông thối nỏ cũng như bầy bóng-bóng lợi đó.
Thằng nhỏ tức mình cả: Chử nói sao vậy, kia kia cục chi rồi đang trước đưng nước, mầy có lòng nhiều, nó cũng nỏ phũ-phũ đó.
Anh hay chừ nghe tức lý, tức cười và than rằng: *Ta học chừ chừ chưa đạ, mới nhơn nhem đó thối.*
DIỆP ISIDORE.

Thù phụng thường bị phạt
(Le flicteur est toujours puni)

Một bữa kia quan Phủ ra khách tại đình có ba bốn anh láng đèn bầu việc. Có một anh kia cũng đên bầu việc, thấy quan Phủ ngồi cái ghế rách, nhưng không nói gì cả, cứ đứng đó đợi khi quan phủ đứng dậy lục đồ trong cái cặp, bèn lên lấy cái ghế rách đặng đổi cái ghế lành cho quan phủ ngồi cho êm đặng quan phủ có quen mình là người lành lợi biết lo cho ông. Nhưng rồi cho quan phủ mà cũng rút cho anh đó nữa, vì khi anh mới lấy

THUỐC LÁ VẠN RỜI HIỆU JOB

là một hiệu thuốc tốt nhất. Những người ghiên thuốc mà muốn giữ vệ-sanh, khỏi hư phổi, không rạo cổ họng, thì nên dùng thuốc hiệu này mà thôi. Vì thuốc này có các quan chuyên-môn thì ở ở những đại-học đương ra, đứng đóc-biên việc chế thuốc. Duy chỉ có thuốc hiệu này van bằng giấy JOB thật hiệu, thì không hiệu iệu thuốc nào bằng hiệu này cả.

THẬT GIẤY VẠN THUỐC LÁ-HIỆU

JOB

ĐƯỢC BÀNH NGHĨA HANG ĐƯỢC DỰ-ĐỊNH BAN THƯƠNG Ở TRƯỜNG ĐÀO-LÃO PARIS NĂM 1931 VÀ 1930

Của ông Jean BARDOU chế ra, hiệu mẫu đã ký tại Tòa-án Nay con trai ông ký là ông Pierre BARDOU nối nghiệp Hiệu giấy này đã được 450 cái Mè-day, 119 cái bằng vàng, 130 cái bằng Danh-dự, 62 lần được đánh Ngoại-hạng Chủ lãnh trung bán là: Ở Toulouse, B4 de Strasbourg, số 72-74 J.Z. Paulhac Ở Paris, Rue Béranger, số 21. Lãnh trung bán tại: Ở 19 đường Bonnard, Saigon. Đổng-dương là ông BOY LANDRY Ở 19 đường Francis-Garnier (Bờ-hoả Hoàn-kiểm ngay gốc Dừa Ha-nội).

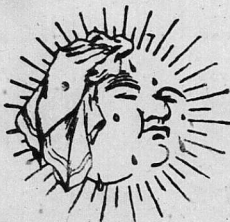
Bán lẻ ở các hiệu thuốc-lá hoàn cầu.

Ai là chàng biết Giấy vạn thuốc là JOB, là hiệu giấy tốt nhất Giấy chấy được hết không có tàn giấy thật nhỏ thớt, mà chế theo phép vệ-sanh rất cẩn mật.

Xưa nay kẻ đã hàng nghìn người làm mạo giấy JOB, vì giấy JOB là giấy tốt nhất trong thế-giới, nhưng bọn-hiệu đã thừa các tòa-án, đã nghĩ xừ trong phạt các nhà làm mạo rồi.

VẬY HÚT THUỐC HIỆU JOB

là bảo thủ sức khỏe và lợi là rành mại thuốc ngon.



Nhất là trong xứ Nam-ky. — It người nói rằng rằng sự nóng nực vô quan hệ. Thiet là sự nóng nực nó chẳng làm cho mình đau ốm thời gian, song có nhiều người vì nó mà mệt mỏi trở nên loại-đoa, ăn uống không chừng, tiêu hóa chậm chạp. Vì vì thương bình hoặc ăn ngủ không toại thê chi.

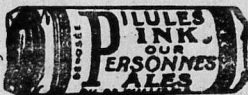
Hãy uống một hạt hườn Pilules Pink trong bữa cơm, lúc trời nóng nực, thì vật thực sẽ dễ dàng tiêu hóa mau lẹ luôn luôn. Hoàn Pilules Pink là một thứ thuốc khai-vi làm cho mau tiêu hóa vật thực và dễ ăn uống, giúp cho ngũ tạng lục phủ thanh vượng đặng trừ cái chứng loại-đoa, một mốt.

PILULES PINK

(Bổ hoàn linh đon)

Trong các tiêm thuốc có máu, có trừ tiêm thuốc của ông de MARI et LAURENS Pharmacie de Normale, Saigon.

Một hộp giá là 3 quan 50 : 6 hộp 11 quan 50.



TRẠI THỢ MỘC CHẠM VÀ CÁN MICH NGUYỄN-HIỆP-HOÀ

Tại chợ Lai-thiên, đường Abattoir. Trại tôi dùng toàn cầm-lai, trúc, gỗ đống các món theo kiểu kim thời. Các món cầm-thạch, thành cầm hay không các gỗ liền bốn kiểu các món cầm-thạch, thành cầm hay không các gỗ liền, bốn trụ, một trụ. Bán lâu 12 trụ, bán rượu, bán Salon, bán viết. Tủ áo, tủ rượu, tủ thờ cầm hay chạm vàng ba, hai, một, yên văn. Quý ông muốn đặt xin gói kiểu hay đến tận tại nhà tôi lựa mua đồ có sẵn.

LỜI RAO

TẠI QUÁN Lục-Tính-Tân-Văn. 1º Ngọc-hạp 1916 thiết giá 0 \$ 20 (không phải 0 \$ 40). 2º Tiên-cán-báo-hậu thứ 8. 0 30 3º Tường Lục-vân-Tiên ... 0 30



Thứ rượu này hay bổ nguyên khí. Trừ hàn nhiệt. Thêm sức cho tươi trắng. Đỡ ông và đỡ bà. Làm cho thân thể ngũ tạng lục phủ thanh. Giúp cho mau có con. Cách dọn rượu thuốc này nó làm cho trở nên một món thuốc như hạng, tuy có dùng Quinquina làm cốt mặc dầu, làm rượu này là một món khai vi. Uống nó rất thanh tạo. Mau thấy hiệu nghiệm hơn các thứ thuốc khác.

KHÁ KỸ

Muốn cho khỏi làm lạc mà thiết hại cho chủ qui khách thì hãng Dubonnet rao cho ai nấy hiểu rằng: Rượu hiệu Dubonnet này là rượu bổ nguyên khí, có dùng một Quinquina làm cốt mà Hãng thay mới cho đỡ hiệu lại Nam-ky, và Bắc-ky, Trung-ky và Cao-mán là

Hãng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔN-ty đường Kinh-lập, môn bài số 68, SAIGON

Thuốc hiệu này Bao xanh, đã to mà lại vẫn chắc. — Có dân choảng một rêu giấy trắng ngoài bao. Hút nó thì được loại chất tiêu diệu khoái lạc. Hiệu thuốc này là một hiệu rất hên, mà qui thấy cũng phải tránh.



Hãng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔN-ty mở vào xứ bán ở đường Kinh lập môn bài số 68, SAIGON

HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 NHÀ NGÀNH TẠI HAIPHONG, BORDEAUX, SAIGON, HANOI

Hàng DENIS FRÈRES trừ savon hiệu « Bonne Mère » là thứ sa-bon tốt hơn hết các thứ khác.

Còn ai ưa dùng thứ rượu bổ, thường gọi là Quinquina thì hãy mua thứ rượu sau này:

Một là « Toni Kola Seerestat ».

Hai là : Saint Raphaël Ducos.

Hàng này cũng có bán từ súc tốt và chắc lắm, hiệu là từ « Dubois Oudin ».

Còn ai hay hút thuốc Cigares thì mua thứ Cigares El Conde thì là sẽ ưa nó vì giá đã rẻ mà lại mùi nó ngọt ngọt nữa.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau này:

Rượu đặc trắng và đặc đỏ trong thùng và chiếc ra ve. Rượu Champagnes : Vve Clicquot-Ponsardin.

Roederer. Moët et Chandon.

Rượu Tisane de Champagnes supérieure: B. et S. Perrier. Rượu Tisane extra : Marquis de Bergey.

Hàng này cũng có bán thuốc gói và thuốc vắn rồi hiệu Le Globe và giấy hút thuốc kêu là « Nil » có thứ rượu kêu là : vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Negrita.

Liqueurs và cognacs Marie Bizard, và Roger. Bière Gruber và Bière Lorraine. Rượu Madère, Malaga và Muscat de Frontignan Rivoire.

Có bán máy viết hiệu Remington và các thứ đồ phụ tùng.

Cũng có bán các thứ hộp quẹt Đồng-Dương, và người Bền-thủy, gần An-nam và ông qui Hanoi (Tonkin) nữa.

Quý ông muốn hỏi giá thì viết thư như vậy.

Maison DENIS FRÈRES SAIGON

CÓ MỘT NHÀ NÀY CÓ QUÊN THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÙNG VÀ LÀN XE MÁY.

TẠI THÀNH St-Étienne

Mà thôi

Mons F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36 rue Calmet 50 36. Có Bán SÙNG đủ thứ và đủ kiểu. B1. THUỐC, ĐAM, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẻ. Lục-Châu muốn mua vật chất thì xin đến theo như vậy; M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36 rue Calmet. — SAIGON.

SÔNG LÂU NHỜ RƯỢU

(Longévité grâce à une liqueur)



Hiện bây giờ bên nước Huế-kỳ có một vị điển-chủ đã ngoài 95 tuổi mà sức khỏe lực mạnh mẽ như người 60 tuổi, đi đứng chỉ hơi, ăn ngủ rất khỏe, và ngoài ngồi trại ngoài đồng coi tới-từ làm công chuyện.

Ngày nay có một người đi tham đặng, hỏi thử cho biết tại sao đặng như vậy? Ông trả lời rằng: Có chỉ là do má hời, có đời tôi trước khi ăn cơm hay uống một ly nhỏ rượu Quina Gentiane hiệu Masset là một thứ rượu trường-sinh bổ tào.

Người khác nghe nói cũng có lòng sợ, sợ trường như thế, liền về nhà sai trẻ đi mua cho đặng thứ rượu Quina Gentiane mà dâng mỗi bữa. Thiển hạ nghe nói cũng có ăn tham sanh, cũng bèn ra nhà đi mua rượu ấy đem về mà uống bổ quanh năm.

Có bán trong các tiệm hàng xé (epiceries).

CÓ BÁN THỦ NẤU MÀ THÔI
(Il n'y a que lui)



Có một thứ rượu Rum mana này hay trị bệnh rét, sưng-tanh hay làm cho ít vi, tiền tan hay trị bệnh gầy nhọc và tiền thối. Rượu này rất đại danh, thiên hạ rất chuộng, có loại tốt hơn các thứ rượu Rum khác.

Hãy coi cho kỹ kẻo lầm thì giá và phải nài cho phải cái về có dán nhãn trắng như hình kiểu dưới một bên đây.

Có bán tại các tiệm bán đồ tạp vật

Rượu TONI-KOLA SECRETAT là rượu rất bổ hơn các thứ rượu bổ khác, bổ nước đá vào thì thanh thứ rượu rất về sanh.

Hãy coi bán hũu thiệt một ly
TONI KOLA
Minh hàng DENIS frères trở mà thối.

Nhà DENIS frères tại Saigon rao rằng cho các bạn hàng rằng: Các thứ rượu chầu của hãng này kỹ càng. Hãng này lòng gởi bán giá và mua rượu cho không miễn là phải có xin thì đặng.

Tại nhà ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Nordotom - SAIGON
KIM, VĂN, KIỂU, ông P. Trương-vinh-Kỳ
lên lại rồi
Khống hình 1400: Có hình 2000: Tiền
gởi 0210.

ATELIER de GRAVURE sur MÉTALX & MARBRES



Kính trình chư quý vị tôi có lập TIỆM KHẮC CỤ DẦU BÔNG VÀ MÚ THUNG, TIMBRES CUIVE ET CAOUTCHOUC bằng đồng, chạm mỹ bia đá cẩm thạch đá mài (pierrres tombales), có đủ thứ con dấu lạ, quý khách muốn dùng kiểu, nào xin gởi thư cho tôi thì sẽ gửi catalogue cho coi và y kiểu nào thì tôi hết lòng làm cho vừa ý và tinh giá thiệt rẻ, tôi rất đợi ơn và công.

NGUYỄN-CHÍ-HOA
GRAVEUR
42, Rue Amiral Dupré. - SAIGON

LỜI BẢO CẦN KẤP

Chư khan quan chớ tưởng lầm rằng hát thuốc nhiều thì phải mang bình, mình mang bình là tại mình không biết lựa thuốc mà hát, bỏ thứ nào hát thì nãy làm sao không hát.

Chư khan quan kìa hát được thứ thuốc Cigarette Diva cho thường, muốn hát bao nhiêu cũng bổ hai, mà lại thơm tho nhàn nhàn trong cổ.

Có bán trong các tiệm hàng xén.

NƯƠNG NHÀ NỮ Y SĨ
(Chirurgiens dentistes)

Bà Rose Lahille de Vincenzi và cô Taddy de Vincenzi làm nghề trồng răng có bằng cấp y-viên thành Bordeaux ban Bà Rose Lahille tiếp rước thân chủ mỗi ngày: sớm mai từ 8 giờ đến 11 giờ, chiều từ 3 giờ đến 5 giờ. Trừ ngày chúa nhật và các ngày lễ.

Trồng răng và nhổ răng nó nhiều cách kêu Prothèse Bloc Huế-Kỳ v. v.


Nhờ rằng người lớn 5 \$, con nít 3 \$, bit lỗ răng hư từ 6 \$ sắp lên, trồng răng thường rang răng nó có giá đỡ phụ tăng.

Hãy đến nhà 33 đường Filippini, Saigon.

ÔNG LÊ-VAN-VO

Là Lương-y cựu nhà-nước, học tại Hàng-lâm-y-viện bên tây (Alger) Đã có công làm y-tướng bên tây và Annam được 35 năm. Nij đủ chứng bịnh trong nước Nam. Ai muốn uống thuốc xin tới tại nhà ở Huế, đường Paul Bert số 43 ngang rạp hát của ông Đốc-phủ.

PHÁP QUỐC THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐAM
THIỆT HIỆU LÀ
ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX
của ông IRLANG-Y GUILLIÉ



Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế đượng của quan Irlang-y Guillié lấy làm thần hiệu trong những bịnh HƯ PHÉ, đau trong TÌ VỊ, đau nơi TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU MINH, RÉT VỎ ĐÀ, hoặc CHÓI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO ĐÀ, BỊNH CỨM, GHỀ CHỐC NGOÀI ĐÀ và bịnh có TRÙNG LẠI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XỔ rết tiền và rất hiệu nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIỆT. Những bịnh như BỊNH ĐAM hay là MẮT phờ rả thì uống nó hay lắm.

Bất kì thuốc trị đám nào mà không có dấu ký của PAUL GAGÉ thì chớ đung.

LẠI CÓ MỘT THỨ
THUỐC HOÀN XỔ
nữa cũng rất trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux của quan Irlang-y Guillié.

Chánh chủ thứ thuốc này là nhà: PAUL GAGÉ FILI, ở phố hàng chó y sanh, đường GREENELLE SI GENNAIN môn hải số 8, ở tại đô thành PARIS.

VÀ TRONG CÁC ĐƯỢC PHÒNG ĐỀ CÓ BÁN

KHOẢN CHẤT THỦY
(Nước suối khoáng)



VICHY
PHÁP-QUỐC-TUYỆN
VICHY CÉLESTINS

Có bán ngay tại: Trị bịnh đau Thận, bịnh đau Đàng-quang, bịnh Phèo-vỏ nước v. v. Thuyết-lâm-bệnh (Kể) - Đau mỷ chủ liệt-tê.

VICHY GRANDE-GRILLE trị bịnh đau gan và bịnh đau.
VICHY HOPITAL trị bịnh thương tì, trường nhiệt.

Hãy coi chừng đồ giả mạo, khi mua phải coi cho đúng thứ nước cho mình muốn dùng.

VICHY-ÉTAT ĐIỀU TIẾT
SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối lý mà ra. Có hợp và có vơ.

PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3 hoàn thì dễ tiêu hóa.
COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình đẹp nước xít (nước khi-chứ).

HIỆU TỎ LANGSA " LA SEMEUSE "
XE MÁY KHUẾ LỆ ĐỀ ĐI ĐƯỜNG XA KIỂU O.



Vành bánh xe này và bằng Aluminium (75 phần) hoặc bằng sắt từ mình lựa và Cao-sa Bô-chiến-nao-đầu « Le Gaulois » từ ta ba góc, có đung: 2 cái chĩa trước; Bình dầu; Bộ đạp và đồ phụ tùng. Tay cầm để bán tự ý mình lựa.

Xe vành cây và Aluminium
Bán xe THONG-THÁ
Giá 60 \$
Vành bằng sắt 55 \$

Xe bánh cây và Aluminium
Tum « EADIE »
Núm xe thông-thả và giầy ngưng
bánh xe chổi tại
Giá 65 \$

Bán tại Hàng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY, môn bài số 88, đường BERTHET SAIGON.
Nên nhớ thư đến hàng Berthet, Charrière và Công-ty xin sách riêng có vẽ kiểu đồ chi giầy chổi.
tại hãng này cũng có thứ xe hiệu « EODE » rơ và chắc, từ 47 \$ một cái sắp lên, bánh xe thông-thả có túi da, ống thụt, chia khóa, bình đèn.

Le Directeur-Gérant : F.-H. SCHNEIDER
Certifié l'insertion.
Saigon, le _____ 19__

Vu pour légalisation de la signature
de M. _____
Saigon, le _____ 19__
Le Maire de la Ville de Saigon

Saigon - Imp F.-H. SCHNEIDER
Certifié l'insertion.
Saigon, le 27/1/19__